

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 2  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2026/HS-ST

Ngày: 16/03/2026

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG TRỊ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phúc Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Lợi và ông Thái Thiên Lương

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Trị.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Trị tham gia phiên tòa:*  
Ông Đinh Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2026/TLST - HS ngày 02 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

**Đinh Thị Bích T**, sinh ngày 02/9/2000 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: **thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị**; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông **Đinh Hữu H**, sinh năm 1980 và bà **Trương Thị T1**, sinh năm 1979; chồng: chưa có, con: có một người con tên **Đinh Hoàng A** (đã chết); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 17/10/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Bị hại:* Cháu **Đinh Hoàng A**, sinh năm 2023. Nơi cư trú: **thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị** (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Đinh Hữu H**, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: **thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị**. Có mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/8/2025, **Đinh Thị Bích T** điều khiển xe mô tô BKS 73C1-179.44 chở theo con trai là cháu **Đinh Hoàng A**, sinh năm 2023 (cháu **A** đứng phía trước đoạn giữa yên xe và tay lái) đi trên **đường H từ xã T về xã T, tỉnh Quảng Trị**. Lúc điều khiển xe mô tô **T** dùng tay phải điều khiển tay lái còn tay trái ôm vào bụng của cháu **A**. Khi đi đến **K+200 đường H**, thuộc địa phận **thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị** (đây là đoạn đường hai chiều, rộng 8,2m, đổ dốc và cong từ hướng Tây sang hướng Nam, mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, hai bên đường có hộ lan, được chia thành hai làn đường, ở giữa có vạch sơn màu vàng đứt quãng). Do không làm chủ được tay lái nên **T** điều khiển xe mô tô đi sang làn đường bên trái nên va chạm với hộ lan tôn bên trái dành cho xe đi ngược chiều. Sau khi va chạm xe mô tô BKS 73C1-179.44 bị trượt dài xuống rãnh thoát nước bên đường, **Đinh Thị Bích T** và cháu **Đinh Hoàng A** bị ngã và va đập với mặt đường.

Hậu quả: cháu **Đinh Hoàng A** tử vong trên đường đưa đi cấp cứu tại **Phòng khám Đ**; **Đinh Thị Bích T** bị thương và đi cấp cứu tại **Bệnh viện Đ1** sau đó chuyển đến điều trị tại **Bệnh viện T3** rồi về nhà tiếp tục điều trị; xe mô tô bị hư hỏng.

Quá trình điều tra xác định: **Đinh Thị Bích T** không có giấy phép lái xe A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ có sử dụng rượu bia, hơi thở có nồng độ cồn với hàm lượng 0,615mg/L.

Tại kết luận giám định tử thi số 1043/KL-PY ngày 25/8/2025 của **Phòng K Công an tỉnh Q** kết luận: Nguyên nhân chết của cháu **Đinh Hoàng A** là do Chấn thương sọ não. Thời gian từ khi **Đinh Hoàng A** chết tới thời điểm bắt đầu tiến hành khám nghiệm tử thi là khoảng từ 03 đến 05 giờ đồng hồ.

*\* Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:*

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ ngày 19 tháng 8 năm 2025 tại **đường H** thuộc địa phận **thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị**. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường hai chiều, rộng 8,2m, đổ dốc và cong từ hướng Tây sang hướng Nam, mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng, hai bên đường có hộ lan. Giữa hai chiều đường có vạch kẻ đơn, đứt nét, màu vàng rộng 0,15m; chiều đường **xã T đi xã T (chiều đường B - N)** rộng 4m; chiều đường **xã T đi xã T (chiều đường N - B)** rộng 4,2m, có vạch kẻ liền nét, màu trắng rộng 0,15m cách lề đường 0,15m, bên đường là lề đất đá rộng 0,8m. Tại đoạn đường xảy ra tai nạn có hộ lan tôn sóng dài 20m, cao

0,75m, rãnh thoát nước cạnh lề đất đá rộng 1,2m và sâu 0,45m. Phía **T** hiện trường, trên chiều **đường B** - Nam có cột biển báo P.125 "Cấm vượt", trên chiều **đường N** - Bắc có cột biển báo DP.133 "Hết cấm vượt".

- Lấy cọc H2/872 (dạng tấm) bên phải chiều **đường B - N** làm điểm mốc, lấy mép bên phải vạch kẻ liền nét, màu trắng chiều **N** - Bắc làm mép chuẩn, tiến hành khám nghiệm theo hướng Bắc - **N**, phát hiện:

+ Vị trí số 1: Dấu vết cày ở trên lề đất đá kích thước (3,9x0,08)m chiều hướng Bắc Nam, điểm đầu cách điểm mốc về hướng Đông Nam 44m và cách mép chuẩn 0,14m, điểm cuối cách mép chuẩn 0,34m.

+ Vị trí số 2: Dấu vết trượt xước ở trên bề mặt bên phải hộ lan kích thước (2,3 x 0,2)m, chiều hướng Bắc - Nam, điểm đầu cách điểm đầu dấu vết vị trí số 1 về hướng Đông Nam 0,97m, cách mặt đất 0,45m và cách mép chuẩn 0,6m; điểm cuối cách mặt đất 0,47m và cách mép chuẩn 0,53cm.

+ Vị trí số 3: Đám mảnh nhựa vỡ màu xám kích thước ( 0.65 x 0,08)m, tâm cách điểm đầu dấu vết ở vị trí số 1 về hướng Nam 1,15m và nằm ngay trên mép chuẩn.

+ Vị trí số 4: Dấu vết trượt xước ở trên mặt đường bám dính chất màu đen kích thước ( 4 ,7x0,1)m chiều hướng Bắc - Nam, điểm đầu cách đám mảnh vỡ ở vị trí số 3 về hướng Nam 4,2m, cách mép chuẩn 0,05m, điểm cuối cách mép chuẩn 0,03m.

+ Vị trí số 5: Mảnh nhựa vỡ màu xám ở trên lề đất đá kích thước (0.25 x 0,08)m cách điểm đầu dấu vết ở vị trí số 4 về hướng Nam 2,28m và cách mép chuẩn 0,23cm.

+ Vị trí số 6: Đám chất màu nâu đỏ (dạng nhỏ giọt) ở trên lề đất đá kích thước (0.5 x0,33) cm, tâm cách dấu vết ở vị trí số 5 về hướng Nam 1,5m và cách mép chuẩn 0,5m.

+ Vị trí số 7: Dấu vết cày (dạng liên tục) ở trên lề đất đá kích thước (2,7 x 0,05)m, sâu nhất 2cm, điểm đầu có chiều hướng Đông Bắc - **T**, điểm cuối hướng Bắc - Nam, điểm đầu cách điểm cuối dấu vết ở vị trí số 4 về hướng Đông Nam 0,76m và cách mép chuẩn 0,65m, điểm cuối cách mép chuẩn 0,39m.

+ Vị trí số 8: Dấu vết trượt xước ở trên mặt đường kích thước (2,23 x 0,2)m , chiều hướng Bắc - Nam, điểm đầu cách điểm cuối dấu vết vị trí số 7 về hướng Bắc 0,8m và cách mép chuẩn 0,06m; điểm cuối cách mép chuẩn 0,08m.

+ Vị trí số 9: Xe mô tô biển số 73C1 - 179.44 trong trạng thái đứng, đầu xe hướng Đông Nam và ở phía dưới rãnh thoát nước, đuôi xe hướng **T** và ở trên lề đất đá, tâm

bánh trước cách mép chuẩn 1,42m, hình chiếu tâm bánh sau trên mặt đường cách mép chuẩn 0,06m và cách điểm cuối dấu vết ở vị trí số 8 về hướng Bắc 1,8m.

Tiến hành khám nghiệm mở rộng về phía Đông hiện trường, trên lề có rãnh thoát nước phát hiện 01 mảnh nhựa (cánh mang xe mô tô) màu xám, đen kích thước (0,72 x 0,33)m cách dấu vết ở vị trí số 5 về hướng Đông Nam 2,6m.

Tại kết luận giám định số 1154/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của **Phòng K Công an tỉnh Q** kết luận: Dấu vết và cơ chế hình thành dấu vết trên xe mô tô biển số 73C1 - 179.44, như sau:

Dấu vết gãy, vỡ, trượt xước mất sơn màu xám, bám dính chất màu xám (dạng mạ kim loại) ở mang xe bên trái; dấu vết hằn trượt xước, mất tem xe màu đỏ ở mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên trái (dấu vết 1); dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đỏ (dạng tem xe) ở mặt ngoài ốp bảo vệ lọc gió bên trái trên xe mô tô biển số 73C1 - 179.44 (ảnh 10, 11, 12, 13, 14, 15, 20, 21, 23 và 24 trong Bản ảnh giám định) có đặc điểm phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu đỏ, xám ở trên bề mặt bên phải hộ lan (được ghi nhận, mô tả tại vị trí số 2 trong biên bản khám nghiệm hiện trường). Các dấu vết trên phù hợp với tình huống phía bên trái xe mô tô biển số 73C1 - 179.44 va chạm với hộ lan theo hướng từ trước ra sau so với trục dọc của xe mô tô nêu trên.

Các dấu vết còn lại trên xe mô tô 73C1 - 179.44 hình thành do va chạm với đối tượng khác có bề mặt cứng, kết cấu dạng đất đá, nhựa đường, phù hợp với tình huống xe mô tô nêu trên ngã nghiêng và chạm với mặt đường tại hiện trường.

Tại bản kết luận số 76/2025-GĐPT, ngày 23/9/2025 của **sở xây dựng tỉnh Q** kết luận, như sau:

- Hiện tại: Xe không đảm bảo điều kiện kỹ thuật hoạt động tham gia giao thông (lý do: xe bị hư hỏng).

- Trước khi xảy ra tai nạn: Không kiểm tra và không xác định được.

\* *Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:* Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q** đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, SH125I, màu xám đen, BKS 73C1-179.44, số khung RLHJF953XRY171752, số máy JK18E0429208; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 73006381.

\* *Xử lý vật chứng:* Ngày 28/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q** đã ra quyết định xử lý tài sản: Trả lại đồ vật, tài liệu trên cho **Đinh Thị Bích T**, trú tại **thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị** - là chủ sở hữu hợp pháp.

\* *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện theo pháp luật của người bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự, không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSKV2 ngày 02 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Trị truy tố bị cáo **Đinh Thị Bích T** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Trị đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo **Đinh Thị Bích T** đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đề nghị xử phạt **Đinh Thị Bích T** 03 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm.

Ý kiến bị cáo **Đinh Thị Bích T** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh của bị cáo, con bị chết, tâm lý không ổn định và rất ân hận về hành vi của mình đã gây hậu quả rất lớn nên cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Ý kiến của đại diện gia đình người bị hại ông Ông **Đinh Hữu H**, tai nạn xảy ra do rủi ro bị cáo đã ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con bị mất tâm lý rất ảnh hưởng. Vì vậy Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo **Đinh Thị Bích T** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q** lập vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 19/8/2025; phù hợp với kết quả giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 19/8/2025, bị cáo **Đinh Thị Bích T** mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i BKS 73C-179.44 chở theo con trai là cháu **Đinh Hoàng A** đi trên **đường H từ xã T về xã T, tỉnh Quảng Trị**. Lúc điều khiển xe mô tô **T** dùng tay phải điều khiển tay lái còn tay trái ôm vào bụng của cháu **A**, khi đi đến Km 872+200 **đường H**, thuộc địa phận **thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị**. Do không làm chủ được tay lái nên **T** điều khiển xe mô tô đi sang làn đường bên trái nên va chạm với hộ lan tôn bên trái dành cho xe đi ngược chiều. Sau khi va chạm xe mô tô BKS 73C1-179.44 bị trượt dài xuống rãnh thoát nước bên đường, **Đinh Thị Bích T** và cháu **Đinh Hoàng A** bị ngã và va đập với mặt đường. Hậu quả: cháu **Đinh Hoàng A** tử vong trên đường đưa đi cấp cứu. Như vậy, hành vi của **Đinh Thị Bích T** đã vi phạm khoản 1 Điều 10 và khoản 1, 2 Điều 9 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo **Đinh Thị Bích T** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe A1 theo quy định, có sử dụng rượu bia, hơi thở có nồng độ cồn với hàm lượng 0,615mg/L. Vì vậy, cần xét xử và xử phạt bị cáo theo khung hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Trị đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ, hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo **Đinh Thị Bích T** là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo gây tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ mình không có giấy phép lái xe theo quy định và đã sử dụng rượu, bia nhưng vẫn điều khiển xe mô tô, chở con nhỏ phía trước tham gia giao thông để xảy ra tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Do đó cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục hậu quả lo các chi phí mai táng và các chi khác cho bị hại (bị cáo đã chịu toàn bộ chi phí mai táng cho phía bị hại với tổng số tiền 46.000.000 đồng); đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, bị hại là con của bị cáo. Do vậy, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương là cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của người bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự, không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q) đã tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, SH125I, màu xám đen, BKS 73C1-179.44, số khung RLHJF953XRY171752, số máy JK18E0429208; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 73006381.

Ngày 28/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q) đã ra quyết định xử lý tài sản trả lại đồ vật, tài liệu trên cho bị cáo Đinh Thị Bích T là chủ sở hữu hợp pháp. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là phù hợp theo quy định.

[8] Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Thị Bích T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Bích T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.
2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử phạt bị cáo **Đinh Thị Bích T** 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/3/2026)

Giao bị cáo **Đinh Thị Bích T** cho **Ủy ban nhân dân xã T**, tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Đinh Thị Bích T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/3/2026) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh QT;
- VKSND tỉnh QT;
- VKSND khu vực 2 - QT.
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam số 2 – CATQT;
- THADS tỉnh Quảng Trị.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phúc Nam**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Minh Toàn Trần Xuân T2**

**Nguyễn Phúc N**